TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2026/HS-ST
Ngày: 03- 6- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Bình

Bà Cao Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Quỳnh Bảo Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Khánh Hòa

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: Ông Lê Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Từ Thanh Ngọc L, sinh năm 2001 tại Khánh Hòa; nơi thường trú: Thôn T, xã P, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Bà N; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Thanh T, sinh năm 1979 và bà Tạ Thị Kim T1, sinh năm 1979.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 03/4/2025, bị Chủ tịch UBND xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 09/4/2025.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Thu T2, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 09/01/2026, Từ Thanh Ngọc L đi bộ từ nơi làm việc Công ty H thuộc Tổ dân phố A, phường Đ, ra đường H với mục đích tìm nơi sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua tiệm S ở số nhà A đường H, Tổ dân phố A, phường Đ, L quan sát thấy bên trong tiệm không có người nên lén lút đột nhập vào bên trong. Tại đây, L phát hiện trên kệ gỗ, ô thứ hai tính từ dưới lên có 01 con heo đất sơn màu vàng, nên lấy con heo đất này rồi rời khỏi tiệm, mang về Công ty H và cất giấu trong phòng ngủ của mình. Sau đó, L quay lại tiệm S để tiếp tục tìm tài sản trộm cắp. Để tránh bị phát hiện, L sử dụng khẩu trang che mặt, lén lút đi vào vị trí trước đó đã lấy con heo đất. Tại đây, L phát hiện dưới tấm vải nơi đặt con heo đất có 01 phong bao lì xì màu xanh, bên trong có tiền nên L lấy phong bao lì xì rồi rời khỏi tiệm, quay về Công ty H. Khi về đến phòng ngủ, do trong phòng không có người, L đập vỡ con heo đất và phát hiện bên trong có các tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng và 5.000 đồng, tổng số tiền 500.000 đồng. Tiếp đó, L kiểm tra số tiền trong phong bao lì xì màu xanh, gồm các tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 20.000 đồng, 50.000 đồng và 100.000 đồng, tổng cộng 1.990.000 đồng. Tổng số tiền L chiếm đoạt tại tiệm S là 2.490.000 đồng. Sau đó, L cất giấu toàn bộ số tiền này dưới gối trên giường ngủ của mình.

Đến khoảng 08 giờ ngày 10/01/2026, bà Nguyễn Thị Thu T2 phát hiện bị mất các tài sản nêu trên nên kiểm tra hệ thống camera của tiệm. Qua kiểm tra, bà T2 phát hiện vào 21 giờ 21 phút ngày 09/01/2026 có 01 nam thanh niên đi vào tiệm và lấy trộm con heo đất cùng phong bao lì xì đựng tiền. Sau đó, bà T2 đến Công an phường Đ trình báo sự việc và giao nộp đoạn video trích xuất từ camera. Sau khi tiếp nhận tin báo, lực lượng Công an tiến hành xác minh và yêu cầu Từ Thanh Ngọc L về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan Công an, Từ Thanh Ngọc L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản tại tiệm S, đồng thời tự nguyện giao nộp số tiền 2.490.000 đồng đã chiếm đoạt.

Cáo trạng số 03/CT-VKSKH-KV5 ngày 17/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Khánh Hòa truy tố bị cáo Từ Thanh Ngọc L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Từ Thanh Ngọc L về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Từ Thanh Ngọc L từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Khu vực 5 – Khánh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nên đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, Từ Thanh Ngọc L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 09/01/2026, L đi bộ từ Công ty H dọc theo đường H để tìm nơi trộm cắp tài sản. Khi đến tiệm S tại số nhà A H, Tổ dân phố A, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa, thấy cửa chính không đóng, không có người trông coi nên L đã lén lút đột nhập vào trong Spa trộm cắp 01 con heo đất bên trong có số tiền 500.000 đồng và 01 phong bì bên trong có số tiền 1.990.000 đồng. Tổng số tiền L trộm cắp được là 2.490.000.000 đồng

Vì vậy, Cáo trạng số: 03/CT-VKSKH-KV5 ngày 17/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Khánh Hòa truy tố bị cáo Từ Thanh Ngọc L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tài sản thuộc sở hữu của người khác là bất khả xâm phạm, luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại đến đều bị pháp luật trừng trị nhưng với bản chất tham lam, muốn hưởng thụ, bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, phải xử lý thật nghiêm trước pháp luật, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là đã khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho

bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét, cân nhắc cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ Tiền Việt Nam đồng 2.490.000 đồng, 01 phong bì bằng giấy cứng màu xanh và 01 con heo đất màu vàng tình trạng đã vỡ. Đây là tài sản của Bị hại nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho B hại là có căn cứ.

Đối với 01 đĩa DVD lưu trữ 02 đoạn video ghi lại hành vi trộm cắp của Từ Thanh Ngọc L tại tiệm Spa C. Đây là tài liệu, chứng cứ liên quan trong vụ án nên cần lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điều 36; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Từ Thanh Ngọc L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Từ Thanh Ngọc L 04 (B1) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2/ Biện pháp tư pháp.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Lưu cùng hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu trữ 02 đoạn video ghi lại hành vi trộm cắp của Từ Thanh Ngọc L tại tiệm S.

3/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Từ Thanh Ngọc L phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo; quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 5 – Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu (hồ sơ, án văn)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nguyên Vy